

Số: ...08.../NQ - CNG

Vũng Tàu, ngày 11 tháng 5 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

V/v: Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 492032000040 (sửa đổi lần 10) ngày 21/4/2014 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc chứng nhận đầu tư dự án CNG Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam (sửa đổi lần 11) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/4/2016;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 26/4/2016;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CNG ngày 15/03/2016 của HĐQT CNG Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Căn cứ kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng Quản trị CNG Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, gồm các chỉ tiêu chính, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 2016
1	Sản lượng CNG	Tr Sm ³	110
1.1	Miền Nam	Tr Sm ³	82,2
1.2	Miền Bắc	Tr Sm ³	27,8
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	1,100
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	158,9
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	127,1
5	Tỷ lệ chia cổ tức/VDL	%	30
6	Kế hoạch đầu tư		Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm

Ghi chú: Doanh thu và lợi nhuận trước thuế được tính trên cơ sở giá dầu thô năm 2016 là 60 USD/thùng, tỷ giá 22.500 VNĐ/USD

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Nghị quyết số 02/NQ-CNG ngày 15/3/2016.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Các ông/bà Trưởng các Phòng, Đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS;
- Lưu VT; HĐQT.04.





Vũ Tuấn Ngọc



Phụ lục 1: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-CNG ngày // tháng 05 năm 2016)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian		Tổng mức đầu tư/dự toán được duyệt						Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2015			Kế hoạch năm 2016				Mục tiêu/Công việc thực hiện	
			KC	HT	Số quyết định	Ngày tháng duyệt	Cơ quan duyệt	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Giá trị thực hiện đầu tư	Giá trị giải ngân				
									Vốn CSH	Vốn vay+khác		Vốn CSH	Vốn vay+khác		Tổng số	Trong đó			
																Vốn CSH			Vốn vay+khác
	TỔNG CỘNG						414.31	149.91	264.41	96.74	38.70	58.04	253.37	253.37	85.53	167.84			
A	DỰ ÁN NHÓM B						190.46	76.18	114.28	88.42	35.37	53.05	39.96	39.96	15.98	23.98			
I	Dự án chuyển tiếp						190.46	76.18	114.28	88.42	35.37	53.05	39.96	39.96	15.98	23.98			
1	Đầu tư phát triển thị trường	miền Nam	QIII/13	QIV/16	10/2013/NQ-HDQT	19/07/13	CNG VN	113.19	45.28	67.91	85.19	34.08	51.12	9.11	9.11	3.64	5.47	Hoàn thành đầu tư cho Viglacera (phần sản xuất kính)	
2	Đầu tư phát triển thị trường miền Bắc	miền Bắc	QII/15	QIII/24	104/QĐ-CNG	14/04/15	CNG VN	77.27	30.91	46.36	3.23	1.29	1.94	30.85	30.85	12.34	18.51	Hoàn thành đầu tư cho 4 khách hàng Hòa Phát, Samsung, Vinasoy, Fujiton	
B	MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ						223.85	73.72	150.13	8.32	3.33	4.99	213.41	213.41	69.55	143.87			
1	PRU (chuyển tiếp)	miền Nam		QIV/16	01/NQ-HDQT	02/01/14	CNG VN	12.49	5.00	7.49	6.32	2.53	3.79	4.05	4.05	1.62	2.43	Hoàn thành mua sắm	
2	Trạm biến áp 3000KVA (chuyển tiếp)	Phù Mỹ		QIV/16	11/NQ-HDQT	11/12/14	CNG VN	4.43	1.77	2.66				4.43	4.43	1.77	2.66	Hoàn thành mua sắm	
3	03 máy nén 2000Sm3-2500Sm3, áp suất nén 250 bar, áp suất đầu vào 18bar (chuyển tiếp)	Phù Mỹ		QIV/16	11/NQ-HDQT	11/12/14	CNG VN	48.74	19.50	29.24	2.00	0.80	1.20	46.74	46.74	18.70	28.04	Hoàn thành mua sắm	
4	01 máy nén 2000Sm3-2500Sm3, áp suất nén 250 bar, áp suất đầu vào 18bar	Phù Mỹ		QIV/16				16.25	4.88	11.38				16.25	16.25	4.88	11.38	Hoàn thành mua sắm	
5	10 bồn vận chuyển CNG composite 40ft (*)	Phù Mỹ		QIV/16				108.34	32.50	75.84				108.34	108.34	32.50	75.84	Hoàn thành	
6	10 romooc (*)	Phù Mỹ		QIV/16				3.60	1.08	2.52				3.60	3.60	1.08	2.52	Hoàn thành	
7	Hệ thống nhiên liệu cho Viglacera	miền Nam		QIV/16				30.00	9.00	21.00				30.00	30.00	9.00	21.00	Hoàn thành mua sắm	

Ghi chú (*): Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm xem xét, đánh giá, lựa chọn phương án đầu tư, mua sắm tối ưu (mua hoặc thuê)

